

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
Ngành đào tạo: Kinh tế

(Ban hành kèm theo Quyết định Số: 762 QĐ-ĐHTB, ngày 01 tháng 12 năm 2021
 của Hiệu trưởng trường Đại học Thái Bình)

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Việt:	HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ
- Tên học phần bằng tiếng Anh:	Management Information System
- Mã học phần:	0101000509
- Số tín chỉ (Lý thuyết/thực hành/tự nghiên cứu):	3 (2, 1, 5)
- Áp dụng cho ngành/chuyên ngành đào tạo:	Kinh tế
- Trình độ đào tạo: Đại học	Hình thức đào tạo: Chính quy
- Yêu cầu của học phần:	Bắt buộc
- Học phần tiên quyết:	Không
- Các học phần học song hành:	Không
- Các yêu cầu khác đối với học phần (<i>nếu có</i>):	Không
- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:	
+ Nghe giảng lý thuyết:	30 tiết
+ Làm bài tập trên lớp:	0 tiết
+ Thảo luận:	0 tiết
+ Thực hành, thực tập:	27 tiết
+ Hoạt động theo nhóm:	0 tiết
+ Tự học:	75 tiết
+ Kiểm tra:	3 tiết
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần:	Khoa Công nghệ thông tin/Bộ môn Khoa học máy tính và Công nghệ phần mềm

2. Mô tả học phần

Học phần “Hệ thống thông tin quản lý” gồm 6 chương (3 tín chỉ) nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về thông tin, thông tin kinh tế, hệ thống thông tin, hệ thống thông tin kinh tế, hệ thống thông tin quản lý; Nâng cao được kỹ năng việc thu thập, trình bày và phân tích dữ liệu một cách có khoa học và trình tự, giúp người quản lý quản lý công việc một cách hiệu quả nhất, có những quyết định một cách tổng quát và chính xác trong công việc; Xác định được hiệu quả kinh tế của hệ thống thông tin quản lý (HTTTQL).

3. Mục tiêu của học phần

Mã số	Mô tả mục tiêu học phần	CĐR của CTĐT PLOs	Mức độ
[1]	[2]	[3]	[4]
G1	Có kiến thức về thông tin, hệ thống thông tin, hệ thống thông tin kinh tế, sử dụng SPSS để mã hoá, nhập liệu và phân tích dữ liệu.	PLO1.1.2	2/5
G2	Có kỹ năng thực hiện được việc thu thập, tạo, quản lý, trình bày và phân tích, kiểm định dữ liệu đáp ứng được yêu cầu của tổ chức kinh doanh, của xã hội.	PLO2.2.1	3/5
G3	Có tính sáng tạo, cẩn thận, khoa học, khi thu thập, mã hoá, nhập liệu và phân tích dữ liệu. Có thái độ đúng đắn và có trách nhiệm khi sử dụng thông tin trên Internet.	PLO3.1	3/5

4. Chuẩn đầu ra của học phần

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mục tiêu học phần	Chuẩn đầu ra học phần (PLOs)		Chuẩn đầu ra CTĐT PLOs	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Kiến thức				
G1	PLO1.1	Nắm vững những kiến thức cơ bản nhất về thông tin, thông tin kinh tế, hệ thống thông tin, hệ thống thông tin kinh tế, hệ thống thông tin quản lý.	PLO1.1.2	2/5
G1	PLO1.2	Nâng cao được kỹ năng việc thu thập, trình bày và phân tích dữ liệu một cách có khoa học và trình tự, giúp người quản lý quản lý công việc một cách hiệu quả nhất, có những quyết định một cách tổng quát và chính xác trong công việc.	PLO1.1.2	2/5
G1	PLO1.3	Xác định được hiệu quả kinh tế của hệ thống thông tin quản lý (HTTTQL).	PLO1.1.2	2/5
Kỹ năng				
G2	PLO2.1	Thực hiện được việc thu thập, tạo, quản lý, trình bày và phân tích, kiểm định dữ liệu đáp ứng được yêu cầu của nhà quản lý, của xã hội.	PLO2.3.2	3/5
G2	PLO2.3	Đạt năng lực sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	PLO2.3.2	3/5
Mức tự chủ và trách nhiệm				

G3	PLO3.1	Tích cực nâng cao trình độ nhận thức về việc sử dụng phần mềm SPSS vào phân tích hoạt động kinh tế.	PLO3.1	3/5
G3	PLO3.2	Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.	PLO3.1	3/5
G3	PLO3.3	Có thái độ đúng đắn và trách nhiệm khi sử dụng và khai thác thông tin trên Internet.	PLO3.1	3/5

5. Tài liệu phục vụ môn học

Giáo trình chính:	Giáo trình xử lý dữ liệu nghiên cứu với SPSS for Windows; Chủ biên: TS.Nguyễn Minh Tuấn, Hà Trọng Quang; NXB Thành phố Hồ Chí Minh
Tài liệu tham khảo thêm:	Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS; tác giả: Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc; Trường ĐH Kinh tế TP HCM; NXB Hồng Đức (Tập 1,2)
Các loại học liệu khác:	Phần mềm: SPSS Các trình duyệt Web: Cốc cốc, Google Chrome Website: Google.com.vn

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được PLOs	Phương pháp, hình thức học của người học
Diễn giảng	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	PLO1.1 PLO1.2 PLO1.3	Bài bản (lắng nghe, tiếp nhận thông tin)
Bài tập	Kiểm tra kiến thức và kỹ năng của người học, tăng cường kỹ năng học tập, phát triển khả năng tư duy sáng tạo và giải quyết vấn đề, tạo động lực học tập và đánh giá quá trình học tập của người học.	PLO1.1 PLO1.2 PLO1.3	- Ôn luyện, tìm kiếm, học nhóm - Giải quyết vấn đề, - Sáng tạo:
Thực hành	Giúp học sinh hoặc sinh viên áp dụng kiến thức lý thuyết vào thực tiễn, tăng cường kỹ năng và kinh nghiệm trong lĩnh vực cụ thể. Bằng cách thực hành, học sinh hoặc sinh viên có thể hiểu rõ hơn về cách áp	PLO1.1 PLO1.2 PLO2.1 PLO2.2	Thực hiện các bước theo trình tự, làm việc nhóm, tương tác...

	dụng kiến thức vào thực tế, tăng cường kỹ năng và kinh nghiệm trong lĩnh vực cụ thể, và tạo điều kiện cho việc rèn luyện khả năng tư duy sáng tạo, giải quyết vấn đề, và làm việc độc lập.		
Kiểm tra	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá năng lực, kiến thức, kỹ năng và hiểu biết của sinh viên trong một lĩnh vực nhất định. - Đo lường sự tiến bộ của sinh viên trong quá trình học tập, để đánh giá hiệu quả của quá trình giảng dạy, để đánh giá năng lực và trình độ của sinh viên trong học tập. Cung cấp thông tin cho giáo viên, về chất lượng giáo dục, đào tạo hoặc đào tạo chuyên môn. 	PLO2.2.1 PLO3	Ôn luyện kiến thức, kỹ năng, thông tin và cách làm bài kiểm tra.

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

Buổi học	Nội dung	CĐR học phần C(PLOs)
(1)	(2)	
Tuần 1	Trình bày nội dung và kiến thức liên quan <p>Chương 1: Một số vấn đề cơ bản về HTTT QL</p> <p>1.1. Thông tin và vai trò của thông tin trong kinh tế và xã hội.</p> <p>1.2. Khái niệm hệ thống và hệ thống thông tin</p> <p>1.3. Tầm quan trọng của một hệ thống thông tin hoạt động tốt</p> <p>1.4. Bản chất của việc phát triển HTTT trong một tổ chức</p> <p>1.5. Thông tin kinh tế và hệ thống thông tin kinh tế</p> <p>1.6. Phân loại hệ thống thông tin kinh tế</p> <p>1.7. Khái niệm và thành phần của HTTT quản lý</p> <p>Chương 2: Phân tích HTTT QL và hiệu quả kinh tế của HTTT QL</p> <p>2.1. Phân tích HTTTQL</p>	PLO1.1 PLO1.2 PLO1.3 PLO1.4 PLO2.1 PLO2.2 PLO3

Tuần 2	Trình bày nội dung và kiến thức liên quan	<p>Chương 2: Phân tích HTTT QL và hiệu quả kinh tế của HTTT QL</p> <p>2.1. Phân tích HTTTQL 2.2. Hiệu quả kinh tế của HTTTQL</p> <p>Chương 3: Phân loại, mã hóa và nhập liệu, chuẩn hóa dữ liệu</p> <p>3.1. Phân loại dữ liệu 3.2. Các loại thang đo 3.3. Nguyên tắc mã hóa và nhập liệu 3.4. Cửa sổ làm việc của SPSS 3.5. Tạo khuôn nhập liệu 3.6. Chuẩn hóa dữ liệu</p>	
Tuần 3	Trình bày nội dung và kiến thức liên quan	<p>Chương IV: Thống kê mô tả</p> <p>4.1. Phương pháp và công cụ 4.2. Bảng tần số 4.3. Các đại lượng thống kê mô tả 4.4. Lập bảng tần số đồng thời tính toán các đại lượng thống kê mô tả 4.5. Mã hoá lại biến 4.6. Lập bảng tổng hợp nhiều biến 4.7. Trình bày kết quả bằng đồ thị, biểu đồ</p> <p>Chương V: Phân tích dữ liệu</p> <p>5.1. Phân tích dữ liệu định lượng – kiểm định trung bình.</p>	PLO1.1 PLO1.2 PLO1.3 PLO1.4 PLO2.1 PLO2.2 PLO3
	Giao SV xây dựng bảng câu hỏi phỏng vấn theo chủ đề	GV giao chủ đề	
	Kiểm tra Đánh giá	Bài kiểm tra bài số 1	
Tuần 4	Chương 3: Phân loại, mã hóa và nhập liệu, chuẩn hóa dữ liệu Chương IV: Thống kê mô tả		PLO1.1 PLO1.1 PLO1.2 PLO1.3 PLO1.4 PLO2.1 PLO2.2 PLO3
	Trình bày nội dung và kiến thức liên quan	3.4. Cửa sổ làm việc của SPSS 3.5. Tạo khuôn nhập liệu 3.6. Chuẩn hóa dữ liệu 4.1. Phương pháp và công cụ 4.2. Bảng tần số 4.3. Các đại lượng thống kê mô tả	

	<ul style="list-style-type: none"> - Giao các bài thực hành - Giúp SV sửa lỗi 	<p><i>Mã hoá bảng câu hỏi phỏng vấn người dùng về nhu cầu đọc và mua báo.</i></p> <p><i>Thực hiện các yêu cầu về chuẩn hoá dữ liệu, lập bảng tần số, lập bảng các đại lượng thống kê mô tả</i></p>	
Tuần 5	Chương IV: Thống kê mô tả		PLO1.1 PLO1.2 PLO1.3 PLO1.4 PLO2.1 PLO2.2 PLO3
	Trình bày nội dung và kiến thức liên quan	4.1. Phương pháp và công cụ 4.2. Bảng tần số 4.3. Các đại lượng thống kê mô tả 4.4. Lập bảng tần số đồng thời tính toán các đại lượng thống kê mô tả 4.5. Mã hoá lại biến 4.6. Lập bảng tổng hợp nhiều biến 4.7. Trình bày kết quả bằng đồ thị, biểu đồ	
	<ul style="list-style-type: none"> - Giao các bài thực hành - Giúp SV sửa lỗi 	<p><i>Thực hiện các yêu cầu về mã hoá lại biến trong trường hợp biến có nhiều trả lời.</i></p> <p><i>SV áp dụng vào bảng câu hỏi theo chủ đề được giao.</i></p>	
Tuần 6	Chương V: Phân tích dữ liệu		PLO1.1 PLO1.2 PLO1.3 PLO1.4 PLO2.1 PLO2.2 PLO3
	Trình bày nội dung và kiến thức liên quan	5.2. Phân tích dữ liệu định lượng – phân tích phương sai (anova)	
Tuần 7	Chương V: Phân tích dữ liệu		PLO1.1 PLO1.2 PLO1.3 PLO1.4 PLO2.1 PLO2.2 PLO3
	Trình bày nội dung và kiến thức liên quan	5.2. Phân tích dữ liệu định lượng – phân tích phương sai (anova)	

	<ul style="list-style-type: none"> - Giao các bài tập thực hành - Giúp SV sửa lỗi 	<i>Bài tập 5,1; 5.2</i>	
Tuần 8	Chương V: Phân tích dữ liệu		PLO1.1 PLO1.2 PLO1.3 PLO1.4 PLO2.1 PLO2.2 PLO3
	Trình bày nội dung và kiến thức liên quan	5.3. Phân tích dữ liệu định lượng – hồi quy tuyến tính	
Tuần 9	Chương V: Phân tích dữ liệu		PLO1.1 PLO1.2 PLO1.3 PLO1.4 PLO2.1 PLO2.2 PLO3
	Trình bày nội dung và kiến thức liên quan	5.3. Phân tích dữ liệu định lượng – hồi quy tuyến tính	
	<ul style="list-style-type: none"> - Giao các bài tập thực hành - Giúp SV sửa lỗi 	<i>Bài tập 5,2; 5.3</i>	
Tuần 10	Chương V: Phân tích dữ liệu Chương VI: Kiểm định phi tham số		PLO1.1 PLO1.2 PLO1.3 PLO1.4 PLO2.1 PLO2.2 PLO3
	Trình bày nội dung và kiến thức liên quan	5.4. mô hình hồi quy bội 5.5. Cách thức thực hiện phân tích hồi quy tuyến tính bằng spss 6.1. Kiểm định dấu (sign test) – 2 mẫu phụ thuộc 6.2. Kiểm định dấu và hạng wilcoxon – 2 mẫu phụ thuộc 6.3 kiểm định mann – whitney — hai mẫu độc lập 6.4 kiểm định kruskal – wallis --- nhiều mẫu độc lập 6.5 kiểm định khi bình phương một mẫu	
	Kiểm tra Đánh giá	Bài kiểm tra bài số 3 (tổng hợp)	
Tuần 11	Chương V: Phân tích dữ liệu		PLO1.1
	Trình bày nội dung và kiến thức liên quan	5.3. Phân tích dữ liệu định lượng – hồi quy tuyến tính 5.4. mô hình hồi quy bội	PLO1.2 PLO1.3 PLO1.4 PLO2.1

	<ul style="list-style-type: none"> - Giao các bài tập thực hành - Giúp SV sửa lỗi 	<i>Bài tập 5.4</i>	PLO2.2 PLO3
	Kiểm tra Đánh giá	Bài kiểm tra bài số 2	
Tuần 12	Chương VI: Kiểm định phi tham số		
	Trình bày nội dung và kiến thức liên quan		PLO1.1 PLO1.2 PLO1.3 PLO1.4
	<ul style="list-style-type: none"> - Giao các bài tập thực hành - Giúp SV sửa lỗi 		PLO2.1 PLO2.2
	Kiểm tra Đánh giá	Bài kiểm tra bài số 3 (tổng hợp)	PLO3

8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

TT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	Chuẩn đầu ra HP (PLOs)
1	Quá trình (Với Hp Thực hành, tích hợp)	Sinh viên hoàn thành phần bài thực hành theo yêu cầu. Điểm đánh giá phần bài bao gồm cả điểm đánh giá chuyên cần 10% và điểm kết quả 90%.	Kết thúc mỗi bài thực hành	PLO1.1 PLO1.2 PLO1.3 PLO1.4 PLO2.1 PLO2.2 PLO3

9. Thông tin về giảng viên

TT	Học hàm, học vị. Họ và tên	Điện thoại	Email
1	TS. Trần Hữu Anh	0899270666	anhuni1006@gmail.com
2	ThS. Trần Thị Thu Hường	0979658586	tranhuongdhcn@gmail.com
3	GVC, ThS. Nguyễn Tiến Cường	0989067419	thanhcongtbpc@gmail.com

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	Giảng đúng kế hoạch giảng dạy, đúng đê cương chi tiết học phần và đúng thời lượng tiết học, thời gian quy định
Yêu cầu đối với sinh viên	Tham dự đầy đủ các buổi học theo quy định, chuẩn bị, đọc bài trước khi lên lớp
Quy định về tham dự lớp học	Trang phục theo quy định của Trường, Khoa; có giáo trình, tài liệu môn học
Quy định về hành vi trong lớp học	Nghiêm túc, tích cực học tập
Quy định về học vụ	Làm đầy đủ các yêu cầu của giảng viên.
Các quy định khác	Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của Trường

Thái Bình, ngày tháng năm 2021

Phụ trách khoa
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trưởng bộ môn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên
(Ký, ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Thị Thanh Giang

TS. Trần Hữu Anh

ThS. Trần Thị Thu Hường